

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý hôn nhân số 1063/2023/HNST ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Thái S, sinh năm 1976; CCCD: 072076003520.

Địa chỉ: Lô I, Chung cư Tây T, phường Tây T, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Hoài T, sinh năm 1985; CCCD: 066185016008.

Địa chỉ: Ấp Xóm Mới 1, xã Trí B, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T thuận tình ly hôn.

Xét, việc thuận tình ly hôn của Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung : Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T có 02 (hai) con chung, tên là: Nguyễn Trần Linh Đ (giới tính: Nữ, sinh ngày 24/09/2011) và Nguyễn Trần Thái K (giới tính: Nam, sinh ngày 03/04/2014). Sau khi ly hôn ông S và bà T thỏa thuận như sau: 02 con Nguyễn Trần Linh Đ và Nguyễn Trần Thái K cho bà Trần Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông Nguyễn Thái S do bà T không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T và ông S đã nộp theo biên lai thu số 0000244 ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* đồng Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của đồng Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 69, quyển số 01, ngày 10/09/2010, do UBND xã Trí B, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật..

- *Về quan hệ con chung:* Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T có 02 (hai) con chung, tên là: Nguyễn Trần Linh Đ (giới tính: Nữ, sinh ngày 24/09/2011) và Nguyễn Trần Thái K (giới tính: Nam, sinh ngày 03/04/2014). Khi ly hôn ông S và bà T thỏa thuận giao 02 con chung Nguyễn Trần Linh Đ và Nguyễn Trần Thái K cho bà Trần Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông Nguyễn Thái S do bà T không yêu cầu

+ Ông S có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung..

- *Về quan hệ tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Ông Nguyễn Thái S và bà Trần Thị Hoài T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông S và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0000244 ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND xã Trí B, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ